TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2021/QĐST-DS	*Phổ Yên; ngày 08 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 144, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành lập ngày 31 tháng 8 năm 2021, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2021/TLST-DS, ngày 20 tháng 7 năm 2021, về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1966

Địa chỉ: Tổ dân phố 4A, phường PC, thành phố SC, tỉnh TN

Bị đơn: Chị Hà Thị H, sinh năm 1972

Địa chỉ: Xóm G, xã HT, thị xã PY, tỉnh TN.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Dương Thanh K, sinh năm 1965

Địa chỉ: Tổ dân phố 4A, phường PC, thành phố SC, tỉnh TN

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về việc xác định số tiền còn nợ mua hàng:*

1. Bà Đỗ Thị H, ông Dương Thanh K và chị Hà Thị H thống nhất xác định: Từ ngày 17/6/2020 đến ngày 02/8/2020 Chị Hà Thị H đã mua vật liệu xây dựng gồm: xi măng, sắt thép, gạch xây, cát sỏi…) tại cửa hàng của bà Đỗ Thị H và còn nợ lại số tiền là 49.645.000đ (*Bằng chữ: Bốn mươi chín triệu, sáu trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).*

2.2. *Về nghĩa vụ thanh toán và kỳ hạn trả nợ:* Bà Đỗ Thị H, ông Dương Thanh

K và chị Hà Thị H nhất trí thỏa thuận: Chị Hà Thị H có trách nhiệm trả cho bà Đỗ Thị H toàn bộ số tiền còn nợ lại là 49.645.000đ theo các kỳ hạn trả nợ cụ thể như sau:

- Kỳ thứ 1: Chậm nhất đến ngày 01/10/2021 chị Hà Thị H có trách nhiệm trả cho bà Đỗ Thị H số tiền là 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

- Kỳ thứ 2: Chậm nhất đến ngày 01/11/2021 chị Hà Thị H phải thanh toán hết cho bà Đỗ Thị H số tiền còn lại là 24.645.000đ (*Hai mươi bốn triệu, sáu trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*).

Kể từ thời điểm đến kỳ hạn trả nợ trên mà chị Hà Thị H không thanh toán được cho bà Đỗ Thị H số tiền phải trả theo từng kỳ hạn đã thỏa thuận thì chị Hà Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên, nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.3. *Về án phí:*

- Chị Hà Thị H phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước là 620.500đ (*Bằng chữ: sáu trăm hai mươi nghìn, năm trăm đồng*).

- Bà Đỗ Thị H phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước là 620.500đ (*Bằng chữ: sáu trăm hai mươi nghìn, năm trăm đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005270, ngày 20/7/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên. Trả lại cho bà Đỗ Thị H số tiền tạm ứng án phí còn lại là 620.500đ (*Bằng chữ: sáu trăm hai mươi nghìn, năm trăm đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Cần